

セシオン杉並ホール照明 負荷選択仕込表

凡例

調光器 松村電機 CD-103i-D
調光器1台につき3回路3kwまで・1回路1.5kwまで

ノード ETC Response Mk2 DMX Gateway(DMX 4系統)
ETC Net3プロトコル、各調光器と併設の他移動機材・持込卓用備品あり

盤名称	直回路
	調光回路 <small>※色枠は常設LED</small>
	DMX Adress

調光回路は全ての回路においてポータブルディマーでの供給になります(コネクタ20C)

持込機器電源盤
単相三線 105/210V 50hz 40kVA 200A
カムロック/30C x5

奥 WC 下	直回路 (30C x1・20C x2並列) Ether x2
--------------	--------------------------------------

LH	直 LH1~2(20C)	直 LH3~4(20C)	LH
	R G B LB W		
	128	129 130 131 132	

直回路 (30C x1・20C x2並列) Ether x2	奥 WC 上
--------------------------------------	--------------

各調光回路は
全て20Cコネクタ

UH	直 UH1~2(20C)	直 UH3~4(20C)	UH
	DMX UH下	DMX UH上	
	R G B LB W		
	123 124 125 126 127		

天反調光装置より					
天反	28	~	23	天反	22 ~ 1
2	279	~	274	1	273 ~ 252

SC 下	14 13 12
	218 217 216
	11 10 9 8 7
215 214 213 212 211	
6 5 4 3 2 1	
210 209 208 207 206 205	

3SL	直回路 3S-1~4(各30C x1・20C x2並列)/Ether 1S下												直回路 3S-5~8(各30C x1・20C x2並列)/Ether 1S上												3SL
	24 23 22 21 20 19 18 17 16 15 14 13	12 11 10 9 8 7 6 5 4 3 2 1																							
	104 103 102 101 100 99 98 97 96 95 94 93	92 91 90 89 88 87 86 85 84 83 82 81																							

14 13 12
232 231 230

2SL	直回路 2S-1~4(各30C x1・20C x2並列)/Ether 2S下												直回路 2S-5~8(各30C x1・20C x2並列)												直回路 2S-9~12(各30C x1・20C x2並列)/Ether 2S上												2SL
	36 35 34 33 32 31 30 29 28 27 26 25 24 23 22 21 20 19 18 17 16 15 14 15 12 11 10 9 8 7 6 5 4 3 2 1																																				
	80 79 78 77 76 75 74 73 72 71 70 69 68 67 66 65 64 63 62 61 60 59 58 57 56 55 54 53 52 51 50 49 48 47 46 45																																				

11 10 9 8 7
229 228 227 226 225

2BL	直回路 2B-1~2(30C x1・20C x2)/Ether 2B下				直回路 2B-3~4(30C x1・20C x2)/Ether 2B上				2BL
	4 3 2 1	4 3 2 1	4 3 2 1	4 3 2 1					
	8 7 6 5	8 7 6 5	8 7 6 5	8 7 6 5					

6 5 4 3 2 1
224 223 222 221 220 219

袖 WC 下	直回路 (30C x1・20C x2並列) Ether x2
--------------	--------------------------------------

1SL	直回路 1S-1~4(各30C x1・20C x2並列)/Ether 1S下												直回路 1S-5~8(各30C x1・20C x2並列)												直回路 1S-9~12(各30C x1・20C x2並列)/Ether 1S上												1SL
	36 35 34 33 32 31 30 29 28 27 26 25 24 23 22 21 20 19 18 17 16 15 14 13 12 11 10 9 8 7 6 5 4 3 2 1																																				
	44 43 42 41 40 39 38 37 36 35 34 33 32 31 30 29 28 27 26 25 24 23 22 21 20 19 18 17 16 15 14 13 12 11 10 9																																				

袖 WC 上	直回路 (30C x1・20C x2並列) Ether x2
--------------	--------------------------------------

袖卓用	Ether x1 平行15A
-----	-------------------

直 TT下(30C x1・20C x2並列)/Ether TT下	3 2 1
TT下	201 200 199

※常設袖明かり

1BL	直回路 1B-1~2(30C x1・20C x2)/Ether 1B下				直回路 1B-3~4(30C x1・20C x2)/Ether 1B上				1BL
	4 3 2 1	4 3 2 1	4 3 2 1	4 3 2 1					
	4 3 2 1	4 3 2 1	4 3 2 1	4 3 2 1					

直 TT上(30C x1・20C x2並列)/Ether TT上	3 2 1
TT上	204 203 202

※常設袖明かり

花 F下	2 1
	234 233

舞台 F	3 2 1
	251 250 249

舞台 前C	4 3 2 1
	248 247 246 245

OC オーケストラ ボックス	4 3 2 1
	244 243 242 241

2 1	花 F上
236 235	

揚幕 下C	直回路 (30C x2)
----------	-----------------

花 C 下	2 1
	238 237

PS	直回路 PS-1~4(各30C x1・20C x2並列)/Ether PS												直回路 PS-5~8(各30C x1・20C x2並列)												PS
	18 17 16 15 14 13 12 11 10 9 8 7 6 5 4 3 2 1																								
	122 121 120 119 118 117 116 115 114 113 112 111 110 109 108 107 106 105																								

2 1	花 C 上
240 239	

揚幕 上C	直回路 (30C x2)
----------	-----------------

2FR 下	直 2FR下1~3(30C x1・20C x1並列)/Ether 2FR下
6 5 4 3 2 1	
138 137 136 135 134 133	

1CL	直回路 1CL-1~4(各30C x1・20C x3並列)/Ether 1CL下												直回路 1C-5~8(各30C x1・20C x3並列)/Ether 1CL上												1CL
	24 23 22 21 20 19 18 17 16 15 14 13 12 11 10 9 8 7 6 5 4 3 2 1																								
	186 185 184 183 182 181 180 179 178 177 176 175 174 173 172 171 170 169 168 167 166 165 164 163																								

直 2FR上1~3(30C x1・20C x1並列)/Ether 2FR上	6 5 4 3 2 1
2FR 上	153 152 151 150 149 148

3FR 下	直回路 3FR下1~3(30C x1・20C x1並列)/Ether 3FR下
9 8 7 6 5 4 3 2 1	
147 146 145 144 143 142 141 140 139	

2CL	直回路 2CL-1~2(各30C x1・20C x3並列)/Ether 1CL下												直回路 2C-3~4(各30C x1・20C x3並列)/Ether 1CL上												2CL
	12 11 10 9 8 7 6 5 4	3 2 1																							
	198 197 196 195 194 193 192 191 190	189 188 187																							

直回路 3FR上1~3(30C x1・20C x1並列)/Ether 3FR上	9 8 7 6 5 4 3 2 1
3FR 上	162 161 160 159 158 157 156 155 154

※2CL常設はLED凸6台のみ設置。調光回路の使用には移動機材のポータブルディマー設置の必要あり

ピン ルーム	センターフォロー用分電盤 単相三線 105/210V 主幹 3P 75A/分岐 2P 30A x3
-----------	---

客席 後方	客席コネクタボックス Ether x2、抜止接地15A x1(直) 抜止接地15A x1(UPS接続)
----------	---

客席 DL (5列)	客席調光装置より				
	5 4 3 2 1				
	505 504 503 502 501				
	後側 前側				